Lịch trình dự án bảo vệ sức khỏe Mẹ và Bé & Tiêm chủng năm 2026 (Reiwa 8)

Về "cách xử lý khi có cảnh báo bão (tuyết)" trong các hoạt động y tế – chăm sóc sức khỏe, và "việc tham gia có cân nhắc đến cảnh báo nguy cơ say nắng (heatstroke alert), v.v." xin vui lòng xem tại đây →

Phiên dịch tiếng Việt: Thứ Tư - Thứ Sáu

Khám sức khỏe cho trẻ ・Các lớp học

【Bãi đỗ xe】Vui lòng sử dụng bãi đỗ xe nhiều tầng phía Tây ga Mikawa-Takahama. Sau khi kiểm tra vé gửi xe, chúng tôi sẽ phát vé đỗ xe tương ứng với thời gian cần thiết.

Khám sức khỏe・Lớp học	Đối tượng	Nội dung	Thời gian tiếp nhận	Vật dụng mang theo		Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tháng 7	Tháng 8	Tháng 9	Tháng 10	Tháng 11	Tháng 12	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3
Kiểm tra sức khỏe trẻ 4 tháng tuổi Lớp hướng dẫn ăn dặm	Trẻ 4 tháng tuổi	Đo cơ thể, Khám sức khỏe Tư vấn nuôi dạy trẻ	Thông báo riêng gửi đến các đối tượng thuộc diện áp dụng	Sổ tay mẹ và bé Phiếu khảo sát Khăn tắm lớn	Ngày khám	17 (thứ 6)	15 (thứ 6)	19 (thứ 6)	17 (thứ 6)	21 (thứ 6)	18 (thứ 6)	16 (thứ 6)	20 (thứ 6)	18 (thứ 6)	22 (thứ 6)	19 (thứ 6)	19 (thứ 6)
					Đối tượng trẻ	Sinh 12/2025	Sinh 1/2026	Sinh 2/2026	Sinh 3/2026	Sinh 4/2026	Sinh 5/2026	Sinh 6/2026	Sinh 7/2026	Sinh 8/2026	Sinh 9/2026	Sinh 10/2026	Sinh 11/2026
Papa Salon （Tổ chức đồng thời với buổi khám sức khỏe 4 tháng tuổi）	Các bé từ 2 tháng tuổi đến dưới 1 tuổi và bố của bé	Các hoạt động vui chơi, tương tác/giao lưu cùng bé, v.v.	Không cần hẹn trước	Khăn tắm lớn Đồ dùng cần thiết khi đưa trẻ ra ngoài	Ngày khám	Được tổ chức đồng thời với buổi khám sức khỏe cho trẻ 4 tháng tuổi. Có thể tham gia hàng tháng.											
Kiểm tra sức khỏe trẻ 1 tuổi 6 tháng Bôi fluor lên bề mặt răng	Trẻ 1 năm 6 tháng tuổi	**Đo các chỉ số cơ thể, khám sức khỏe, khám răng miệng** **Tư vấn nuôi dạy con, v.v.** ***Bôi fluoride lên bề mặt răng cho những người có nhu cầu***	Thông báo riêng gửi đến các đối tượng thuộc diện áp dụng	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé Phiếu khảo sát 2 bàn chải đánh răng *Bôi fluoride lên bề mặt răng: 300 yên (đối với người có nhu cầu)*	Ngày khám	22 (thứ 4)	27(thứ 4)		22 (thứ 4)	26 (thứ 4)	30 (thứ 4)	28 (thứ 4)	25 (thứ 4)		27(thứ 4)	24 (thứ 4)	24 (thứ 4)
					Đối tượng trẻ	Sinh 9/2024	Sinh 10/2024		Sinh 11,12/2024	Sinh 1/2025	Sinh 2/2025	Sinh 3/2025	Sinh 4/2025		Sinh 5,6/2025	Sinh 7/2025	Sinh 8/2025
Kiểm tra sức khỏe răng miệng cho trẻ 2 tuổi Bôi fluor lên bề mặt răng	Trẻ 2 tuổi	Đo các chỉ số cơ thể, khám răng miệng, tư vấn nuôi dạy con, v.v. *Bôi fluoride lên bề mặt răng cho những người có nhu cầu*	Thông báo riêng gửi đến các đối tượng thuộc diện áp dụng	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé 2 bàn chải đánh răng *Bôi fluoride lên bề mặt răng: 300 yên (đối với người có nhu cầu)*	Ngày khám	10 (thứ 6)	Những trẻ sinh vào tháng 4 /2024 sẽ được thông báo riêng để tham gia vào tháng 4 hoặc tháng 6.	5 (thứ 6)	3 (thứ 6)	7 (thứ 6)	4 (thứ 6)	2 (thứ 6)	6 (thứ 6)		8 (thứ 6)		5 (thứ 6)
					Đối tượng trẻ	Sinh 3/2024		Sinh 5/2024	Sinh 6/2024	Sinh 7/2024	Sinh 8/2024	Sinh 9/2024	Sinh 10/2024		Sinh 11/2024		Sinh 1,2/2025
Kiểm tra sức khỏe trẻ 3 tuổi	Trẻ 3 tuổi	Đo các chỉ số cơ thể Khám sức khỏe, khám răng miệng Tư vấn nuôi dạy con, v.v.	Thông báo riêng gửi đến các đối tượng thuộc diện áp dụng	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé Phiếu khảo sát	Ngày khám	8 (thứ 4)	13 (thứ 4)	3 (thứ 4)	1 (thứ 4)	5 (thứ 4)	2 (thứ 4)	7 (thứ 4)	4 (thứ 4)	2 (thứ 4)	6 (thứ 4)	3 (thứ 4)	3 (thứ 4)
					Đối tượng	Sinh 3/2023	Sinh 4/2023	Sinh 5/2023	Sinh 6/2023	Sinh 7/2023	Sinh 8/2023	Sinh 9/2023	Sinh 10/2023	Sinh 11/2023	Sinh 12/2023	Sinh 1/2024	Sinh 2/2024
Kiểm tra sức khỏe trẻ 5 tuổi	Trẻ 5 tuổi (Thực hiện theo từng khu vực trường tiểu	Đo các chỉ số cơ thể Khám sức khỏe Tư vấn nuôi dạy con, v.v.	Thông báo riêng gửi đến các đối tượng thuộc diện áp dụng	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé Phiếu khảo sát	Ngày khám	15 (thứ 4)	20 (thứ 4)	17 (thứ 4)	15 (thứ 4) 29 (thứ 4)	19 (thứ 4)	16 (thứ 4)	21 (thứ 4)	18 (thứ 4)	16 (thứ 4)	20 (thứ 4)	17 (thứ 4)	17 (thứ 4)
Cấp sổ sức khỏe mẹ và bé	Người mang thai và gia đình	Cấp Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé Hướng dẫn cách sử dụng Tư vấn cho phụ nữ mang thai, v.v.	Cần đặt trước	・**Giấy thông báo mang thai** do *cơ sở y tế cấp* ・**Thẻ My Number** hoặc **thẻ thông báo My Number** kèm **giấy tờ tùy thân có ảnh** ・**Thông tin tài khoản ngân hàng để nhận tiền chuyển khoản** (tài khoản đứng tên thai phụ) ・Đối với **người mang quốc tịch nước ngoài: Thẻ cư trú**	Ngày khám	Hỗ trợ cá nhân (cần đặt trước) Vui lòng đặt lịch qua ứng dụng Sổ tay Mẹ & Bé (Bosshi Mo) / Piyo Pocket hoặc qua điện thoại.											
Lớp học dành cho cha mẹ	Người sắp trở thành cha mẹ	Buổi nói chuyện/chia sẻ về nha khoa và dinh dưỡng. Thực hành thay tã, tắm cho bé, trải nghiệm mang thai, v.v.	Cần đặt trước – từ 9:00	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé	Ngày khám		30 (thứ 7)		25 (thứ 7)		26 (thứ 7)		28 (thứ 7)		23 (thứ 7)		6 (thứ 7)
Xin chào! Chương trình thăm hỏi trẻ sơ sinh	Tất cả các gia đình có trẻ dưới 4 tháng tuổi	Thăm nhà để kiểm tra sự phát triển của em bé và tư vấn nuôi dạy con, v.v	Linh hoạt (không cố định thời gian)	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé		Chúng tôi sẽ đến thăm tại nhà tất cả các hộ gia đình có em bé mới chào đời. Ngày thăm sẽ được thông báo trước qua điện thoại.											
Tư vấn cho trẻ nhỏ	Trẻ từ 0 tuổi đến trước tuổi đi học và gia đình của trẻ	Đo các chỉ số cơ thể Tư vấn nuôi dạy con và tư vấn về nuôi con bằng sữa mẹ, v.v.	Ưu tiên người đã đặt trước Trường hợp chỉ đo các chỉ số thì không cần đặt trước	Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé, khăn tắm lớn	実施日	20 (thứ 2)	25 (thứ 2)	22 (thứ 2)	27 (thứ 2)	24 (thứ 2)	28 (thứ 2)	26 (thứ 2)	16 (thứ 2)	21 (thứ 2)	25 (thứ 2)	15 (thứ 2)	29 (thứ 2)
Tư vấn phát triển và ngôn ngữ	Trẻ trước tuổi đi học và gia đình của trẻ	Tư vấn về việc nuôi dạy và sự phát triển của trẻ Tư vấn về ngôn ngữ và giao tiếp	Cần đặt trước	Chúng tôi tiếp nhận tư vấn về việc nuôi dạy và sự phát triển của trẻ, cũng như tư vấn về ngôn ngữ và giao tiếp. Vui lòng liên hệ để được tư vấn.													

Tiêm chủng

〇Đối tượng

Những người tại thời điểm tiêm chủng có đăng ký cư trú tại thành phố Takahama.

〇Vật dụng cần mang theo

Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé, phiếu khám trước tiêm chủng, thẻ bảo hiểm My Number hoặc giấy xác nhận tư cách bảo hiểm, thẻ trợ cấp chi phí y tế cho trẻ em

〇 Đối với người mới chuyển đến

Chúng tôi sẽ kiểm tra lịch sử tiêm chủng và phát phiếu khám trước tiêm cần thiết.Vui lòng mang theo Sổ tay sức khỏe Mẹ và Bé và đến quầy tiếp nhận tầng 2 trung tâm IKI-IKI

Ứng dụng sổ tay mẹ và bé ・Piyo Pocket

Bạn có thể nhận được thông tin hữu ích về nuôi dạy con, bao gồm thông tin về các dịch vụ y tế dự phòng và nhắc nhở tránh quên tiêm chủng. Ngoài ra, một số dịch vụ chăm sóc sức khỏe mẹ và bé có thể được đặt lịch trực tuyến. Ứng dụng này dành cho tất cả những ai có sổ tay mẹ và bé.

Hãy đăng ký ngay!

Liên hệ
Nhóm Nâng cao sức khỏe (Trung tâm Iki Iki Hiroba)
TEL：(0566) 95-9558
Địa chỉ：Số 165, Khu phố 5, Kasuga-cho, Thành phố Takahama, Tỉnh Aichi
https://www.city.takahama.lg.jp/

Phân loại tiêm chủng / Tên cơ sở y tế				Cơ sở y tế thực hiện （Theo thứ tự bảng chữ cái tiếng Nhật）											
Tên vắc-xin		**Số lần tiêm**	**Thời điểm tiêm hoặc đối tượng tiêm**	磯貝医院Phòng khám Isogai	岩井内科クリニック Phòng khám Nội khoa Iwai	岩月外科内科クリニック Phòng khám Ngoại khoa & Nội khoa Iwatsuki	近藤医院 Phòng khám Kondō	泰生医院 Phòng khám Taisei	高浜愛レディースクリニック Phòng khám Phụ khoa Takahama Ai	辻こどもクリニック Phòng khám Nhi Tsuji	つばさクリニック Phòng khám Tsubasa	寺尾内科小児科 Phòng khám Nội khoa & Nhi khoa Terao	中沢内科クリニック Phòng khám Nội khoa Nakazawa	増田耳鼻いんこう科医院 Phòng khám Tai – Mũi – Họng Masuda	吉浜クリニック Phòng khám Yoshihama
				0566-53-0013	0566-54-1019	0566-53-3458	0566-53-0029	0566-52-1001	0566-54-5161	0566-52-9990	0566-54-5283	0566-53-0073	0566-54-0606	0566-52-3030	0566-52-5110
BCG (phòng bệnh lao)		1 lần	Dưới 1 tuổi	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	
Vắc-xin 5 trong 1 (4 trong 1 + Hib)	Kỳ 1	3 lần 1 lần bổ sung	Từ 2 tháng đến dưới 7 tuổi 6 tháng	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	
MR （Sởi—Rubella）	Kỳ 1	1 lần	Từ 1 tuổi đến dưới 2 tuổi	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
	Kỳ 2		Từ 5 tuổi đến dưới 7 tuổi (sinh từ ngày 2/4/2020 đến ngày 1/4/2021) -Phải tiêm trước ngày **31/3/2027**	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
DT （Bạch hầu và Uốn ván）	Kỳ 2	1 lần	Từ 11 tuổi đến dưới 13 tuổi （sinh từ ngày 2/4/2014 đến ngày 1/4/2015）	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Viêm não Nhật Bản	Kỳ 1	2lần 1 lần bổ sung	Từ 3 tuổi đến dưới 7 tuổi 6 tháng	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
	Kỳ 2	1 lần	Từ 9 tuổi đến dưới 13 tuổi	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Hib (Vi khuẩn cúm type B)		Số lần tiêm chủng khác nhau tùy theo độ tuổi bắt đầu tiêm mũi đầu tiên	Từ 2 tháng tuổi đến dưới 5 tuổi	●	●	●	●	●		●	●	●	●	●	●
Phế cầu khuẩn cho trẻ em				●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Viêm gan B		3 lần	Dưới 1 tuổi	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Thủy đậu		2 lần	Từ 1 tuổi đến dưới 3 tuổi	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Rotavirus	Rotarix	2 lần	Từ tuần thứ 6 sau sinh đến tuần thứ 24 sau sinh	●		●	●	●	●	●		●	●		●
	RotaTeq	3 lần	Từ tuần thứ 6 sau sinh đến tuần thứ 32 sau sinh		●	●		●	●	●	●		●		
HPV （Virus gây u nhú ở người）	Gardasil 9	3 lần	Các bé gái có độ tuổi tương đương học sinh lớp 6 tiểu học đến lớp 1 trung học phổ thông	●	●	●	●	●	●	●		●	●	●	